

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2023/DS-ST
Ngày 21 - 8 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 414/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG TT; địa chỉ trụ sở: Số 266 - 268 NKKN, P 8, Q 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Trương Minh L – Trưởng Phòng giao dịch Năm Căn là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022).

Người đại diện hợp pháp của ông Trương Minh L: Ông Phan Văn C – Phòng giao dịch huyện Năm Căn là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 24/5/2023) (vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Huỳnh Hiến T, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp MĐ A, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện Ngân hàng TMCP SG TT trình bày: Ngày 18/12/2018, anh T ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tại Ngân hàng TMCP SG TT – Chi nhánh Cà Mau.

Căn cứ thu nhập của anh T, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000đ, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh T đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng và để phát sinh các khoản lãi, phí trễ hạn, phí sử dụng thẻ với tổng số tiền là 95.433.828đ.

Trong quá trình sử dụng thẻ, anh T đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 53.664.819đ. Từ tháng 01/2022, anh T không thanh toán khoản nợ thẻ tín dụng nêu trên. Như vậy, anh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán với ngân hàng.

Tính đến ngày 21/8/2023, anh T còn nợ Ngân hàng số tiền 51.769.009đ (trong đó: Vốn 35.296.294đ; lãi trong hạn 16.472.715đ; lãi quá hạn 956.571đ).

Nay Ngân hàng yêu cầu anh T trả số tiền 51.769.009đ và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng.

Anh Huỳnh Hiền T trình bày: Anh thừa có ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tại Ngân hàng TMCP SG TT – Chi nhánh Cà Mau với hạn mức sử dụng thẻ là 30.000.000đ. Nay anh thừa nhận với số nợ ngân hàng yêu cầu và đồng ý trả cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP SG TT khởi kiện anh Huỳnh Hiền T là vụ kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh C, anh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh C, anh T.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 18/12/2018, anh T có ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tại Ngân hàng TMCP SG TT – Chi nhánh Cà Mau với hạn mức sử dụng là 30.000.000đ, với mục đích tiêu dùng cá nhân là thực tế có xảy ra.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng: Hợp đồng giữa các bên ký kết là hợp pháp cả về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và lãi suất chậm trả, vì theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 quy định “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”. Do vậy việc thỏa thuận giữa Ngân hàng với anh T về mức lãi suất trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Tính đến ngày xét xử 21/8/2023, anh T còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là

vốn 35.296.294đ; lãi trong hạn 16.472.715đ; lãi quá hạn 956.571đ, tổng cộng 51.769.009đ. Như vậy, việc anh T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên đã làm thiệt hại đến quyền lợi của ngân hàng, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 10 tháng 07 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG TT.

1. Buộc anh Huỳnh Hiền T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP SG TT tổng số tiền là 51.769.009 đồng (năm mươi một triệu bảy trăm sáu mươi chín ngàn không trăm lẻ chín đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Ngân hàng TMCP SG TT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP SG TT 1.294.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0014361 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3.2. Anh Huỳnh Hiền T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.588.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh